

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-ST
Ngày 14-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**

Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Trinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Mai Phương**

2. Bà **Trương Ngọc Diễm**

3. Ông **Nguyễn Khánh Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Thị Giang**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Lương Tri** và bà **Phan Thị Mộng Tuyền** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019, đối với bị cáo:

TRẦN THANH T, sinh năm 1969 tại Cần Thơ.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 120/64 X, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam; Tôn giáo: không;

Giới tính: nam; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: **Trần Văn B (c)** và bà: **Phan Thị C**.

Vợ: **Nguyễn Lê Thúy H**. Có 02 con sinh năm 2001 và 2004.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: tiền sự vào ngày 25/4/2017 bị Công an quận V xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích.

Bị tạm giữ từ ngày 03/9/2019 và bị tạm giam đến nay.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Luật sư **Huỳnh Chí Trung** - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Bị hại:* **Trần Quốc Đ.** Sinh năm 1973.

Nơi cư trú: 120/12D X, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

Luật sư **Võ Thanh Tĩnh** - Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ bảo vệ quyền lợi cho bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Lê Thúy H. Sinh năm 1981. Có mặt.

Nơi cư trú: 120/64 X, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ.

Người làm chứng:

1. **Nguyễn Hiệp A.** Sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi cư trú: 24/64 Nguyễn Trãi, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ.

2. **Nguyễn Hữu C.** Sinh năm 1967. Có mặt.

Nơi cư trú: D52 Chung cư Trung tâm thương mại S, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ.

3. **Lữ Phụng K.** Sinh năm 1970. Có mặt.

Nơi cư trú: A1/4 Chung cư Trung tâm thương mại S, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ.

4. **Võ Văn V.** Sinh năm 1959. Vắng.

Nơi cư trú: 162/9 Nguyễn Việt Hồng, phường I, quận V, thành phố Cần Thơ.

5. **Bùi Thanh P.** Sinh năm 1977. Có mặt.

Nơi cư trú: 75/64 Trần Việt Châu, phường U, quận V, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày 02/9/2019, Trần Thanh T cùng với Trần Quốc Đ và khoảng 10 người khác tổ chức uống rượu tại sân chung cư Trung tâm thương mại S, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, T đề nghị mọi người hùn tiền lại đến quán N trên đường L, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ để uống rượu tiếp. Mọi người đồng ý, riêng Đ không đồng ý nên giữa Đ và T xảy ra cự cãi định đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn nên đều bỏ đi. Đ về nhà ở gần đó.

T cùng với Trần Thanh G (em ruột của T) và Bùi Thanh P, Thân Bích M, Nguyễn Hữu C đến quán N uống rượu tiếp. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, trong lúc đang uống rượu cùng mọi người, T nhớ chuyện mâu thuẫn với Đ nên ra

lấy xe mô tô biển số 65B2 – 311.20 điều khiển về nhà lấy theo cây dao inox đi tìm Đ để chém Đ. Khi đến trước nhà số D52 Chung cư Trung tâm thương mại S, phường S, quận V, thành phố Cần Thơ nhìn thấy Đ đang ngồi phía trước, T đi lại chỗ Đ, tay phải cầm dao cắt một nhát vào vùng cổ của Đ rồi lên xe chạy lại quán N kể lại sự việc cho những người nhậu chung biết. Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ.

Các vật chứng thu giữ gồm:

Thu của Trần Thanh T 01 áo thun tay ngắn, màu đỏ có chấm li ti màu trắng, phần trước ngực trái áo có chữ DMIN màu đen; 01 quần jean dài màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Airblade màu xanh đen trắng, biển số 65B2 – 311.20.

Thu của Trần Quốc Đ 01 quần sọt jean màu xanh.

Thu 01 cây dao kim loại inox mũi nhọn, cán dao tròn, dài khoảng 30 cm (do T bỏ dưới chân bàn nơi cả nhóm ngồi uống rượu) và 01 hóa đơn tính tiền do quản lý quán N giao nộp.

Tại Kết luận giám định số 240/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ xác định: Máu của nạn nhân Trần Quốc Đ thuộc nhóm máu A; máu của Trần Thanh T thuộc nhóm máu O. Vết nghi máu thu tại hiện trường dính trên quần jean ngắn của Trần Quốc Đ và vết dính trên cây dao bằng kim loại là máu người và thuộc nhóm máu A trùng với nhóm máu của Trần Quốc Đ.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 176/TgT ngày 14/10/2019 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phức tạp vùng cổ trước gây đứt động mạch giáp, trên tĩnh mạch cảnh ngoài trái, cơ giáp móng bán phần, cơ ức đòn chũm phải, một phần sụn giáp, đã được điều trị phẫu thuật khâu vết thương, khâu cột cầm máu tĩnh mạch cảnh ngoài trái đốt cầm máu các nhánh mạch nhỏ, khâu lại các cơ bị đứt. Hiện tại vết thương đã lành, vận động cổ hạn chế, gây mất mùi vị, nuốt khó. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Trần Quốc Đ hiện tại là 12%. Vết thương do vật sắc nhọn gây ra.

Quá trình điều tra Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường 65.000.000 đồng cho bị hại trong lúc đang điều trị thương tích. Ngày 24/10/2019 vợ bị cáo tiếp tục nộp 100.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cần Thơ để tiếp tục bồi thường cho bị hại. Số tiền đang được nộp vào tài khoản ký gửi của Công an thành phố Cần Thơ tại Kho bạc nhà nước.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe mô tô hiệu Airblade màu xanh đen trắng, biển số 65B2 – 311.20 cho vợ bị cáo nhận.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKSCT ngày 18/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ truy tố Trần Thanh T về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã thể hiện và chấp nhận bồi thường theo yêu cầu của bị hại tất cả các khoản thêm 150.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã nộp tại Cơ quan điều tra 100.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục nộp thêm 50.000.000 đồng để bồi thường.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 150.000.000 đồng để tiếp tục điều trị và phục hồi sức khỏe, bù đắp tổn thất tinh thần và tiền mất thu nhập trong quá trình điều trị. Do bị cáo đồng ý nên xin giảm nhẹ cho bị cáo.

Các Luật sư thống nhất với nội dung truy tố của Cáo trạng và đề nghị công nhận thỏa thuận của bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị vận dụng các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thiện chí khắc phục hậu quả và gia đình có công, đề giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại đề nghị ghi nhận các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và tuyên hình phạt phù hợp.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp nhận hỗ trợ bị cáo bồi thường cho bị hại đối với số tiền 100.000.000 đồng đã nộp để khắc phục hậu quả cho bị hại.

Những người làm chứng xác định Cáo trạng đã nêu đúng diễn biến vụ việc.

Đối với sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án bị cáo, đại diện bị hại, Luật sư và Kiểm sát viên thống nhất yêu cầu Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra xét xử vắng mặt các đương sự này.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm và khẳng định nội dung truy tố là có căn cứ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, về nhân thân là xấu nên cần xử lý nghiêm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường thiệt hại, có ông bà ngoại là người có công nên khi lượng hình đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này. Đề nghị áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 11 năm tù về tội Giết người. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Kiểm sát viên cũng đề xuất xử lý tang vật theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến gì trình bày đối với lời nói sau cùng chỉ xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo, cơ quan tố tụng đã tuân thủ các quy định của pháp luật, các chứng cứ được thu thập đầy đủ, hợp pháp, đảm bảo quyền lợi tố tụng của người tham gia tố tụng.

[2] Về các chứng cứ buộc tội: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, trình bày của những người tham gia tố tụng khác và kết quả thu giữ tang vật, kết quả giám định, đủ cơ sở để kết luận về hành vi của bị cáo như Kết luận điều tra và Cáo trạng đã nêu. Thể hiện bị cáo chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong lúc uống rượu bia với bị hại đã dùng hung khí để giải quyết mâu thuẫn, bị cáo đã cố ý cắt vào vùng cổ là khu vực nguy hiểm có thể làm bị hại tử vong. Khi hành động còn lớn tiếng hăm dọa bị hại đây là ngày đám ma của bị hại, cho thấy ý thức rất rõ về tính nguy hiểm của hành vi mà mình thực hiện và thể hiện ý muốn tước đoạt tính mạng của bị hại. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Giết người” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của công dân, việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời và được điều trị hiệu quả. Cách thức gây án có phần man rợ, gây nỗi sợ hãi, kinh khiếp cho người dân và mất an ninh trật tự xã hội nên cần bị xử phạt nghiêm khắc để răn đe và phong ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về nhân thân bị cáo là xấu, có 01 tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích vẫn chưa chấp hành, nay lại tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật nên cần có thời gian dài để giáo dục ý thức pháp luật và cải sửa tính xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã thành khẩn khai báo, có tích cực bồi thường thiệt hại, gia đình có ông bà ngoại là người có công, hành vi của bị cáo đã hoàn thành nhưng hậu quả chỉ gây thương tích với tỷ lệ thấp, bị hại không bị ảnh hưởng đến tính mạng nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến bào chữa của Luật sư về các tình tiết giảm nhẹ cũng như giải quyết phần trách nhiệm dân sự để áp dụng khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Xét bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được về số tiền bồi thường thiệt hại, đây là sự tự nguyện và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận.

[5] Về tang vật:

Quá trình điều tra đã thu giữ các tang vật và tài sản cần xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy các vật dụng sau do không có giá trị sử dụng đáng kể:

01 áo thun tay ngắn, màu đỏ có chấm li ti màu trắng, phần trước ngực trái áo có chữ DMIN màu đen; 01 quần jean dài màu xanh của bị cáo.

01 quần sọt jean màu xanh của Trần Quốc Đ.

01 cây dao kim loại inox mũi nhọn, cán dao tròn, dài khoảng 30 cm.

[6] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Thanh T** phạm tội **Giết người**.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; khoản 3 Điều 57; điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3 Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 .

Xử phạt: **Trần Thanh T 09 (chín) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2019.

Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại tổng cộng các khoản là 150.000.000 đồng. Gia đình bị cáo đã nộp 100.000.000 đồng, bị cáo phải tiếp tục nộp 50.000.000 đồng.

Về tang vật:

Tịch thu tiêu hủy các vật dụng sau:

01 áo thun tay ngắn, màu đỏ có chấm li ti màu trắng, phần trước ngực trái áo có chữ DMIN màu đen; 01 quần jean dài màu xanh của bị cáo.

01 quần sọt jean màu xanh của Trần Quốc Đ.

01 cây dao kim loại inox mũi nhọn, cán dao tròn, dài khoảng 30 cm.

Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:

- VKSND CC tại TP.HCM
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cục THA DS TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Trại tạm giam CA TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ